

Số: 19/2026/QĐST - DS

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2019/NQ - HĐTP ngày 11/01/2029 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 24/2026/TLST - DS ngày 09 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Công ty TNHH K1

Địa chỉ trụ sở: Xóm Đ, xã P, tỉnh Thái Nguyên

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn K, sinh năm 1978

Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH K1

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Ma Minh H, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã P, tỉnh Thái Nguyên

1.2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984

Nơi thường trú: Xóm Đình Phính, xã Phượng Tiến, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm thanh toán:

Anh Nguyễn Văn H1 sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH K1 toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi là 189.328.740đ (một trăm tám mươi chín triệu ba trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi đồng).

2. 2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

Anh Nguyễn Văn H1 sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH K1 toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi là 189.328.740đ (một trăm tám mươi chín triệu ba trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi đồng) một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

+ Anh Nguyễn Văn H1 phải nộp số tiền 4.733.200đ (bốn triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn hai trăm đồng) án phí DSST có giá ngạch nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

+ Trả lại cho Công ty TNHH K1 số tiền 4.609.000đ (bốn triệu sáu trăm linh chín nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 00 00531 ngày 03/02/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS, bộ phận DS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Triệu Cẩm Chi